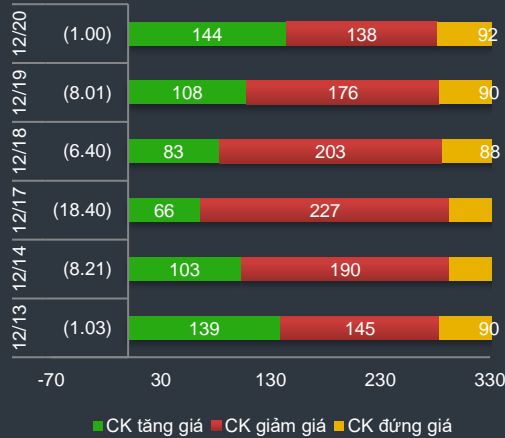


# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

- Nhận định **P.1**
- Bộ lọc CP **P.2**
- Note doanh nghiệp **P.3**
- Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VTP	348.5
BID	16.8
CII	12.2
SSI	11.1
VEA	10.2
GAS	7.0
KDH	6.8
VC3	5.9
PHR	5.3
CTD	4.8
VGC	4.7
VIC (9.0)	
HBC (9.2)	
VRE (9.2)	
GEX (10.7)	
PVS (10.9)	
MSN (11.6)	
HPG (26.2)	
C(TK.0)	

Bất chấp chỉ số DJ của Mỹ và quốc tế mất điểm mạnh sau khi FED quyết định tăng lãi suất lần thứ tư thêm 0.25%, thị trường chứng khoán trong nước vẫn đứng vững và chỉ mất 1 điểm sau giờ đóng cửa. Như vậy tính luôn hôm nay thì Vnindex đã có phiên giảm thứ 6 liên tiếp và mất tổng cộng hơn 40 điểm. Vùng giá quanh 920 hiện là vùng hỗ trợ mạnh khi tập trung nhiều điểm tích lũy cổ phiếu trước đó tuy nhiên trong bối cảnh các chỉ số quốc tế vẫn khá xấu thì khó nói trước liệu trong phiên cuối tuần thị trường có trụ nổi hay không chưa kể ngày mai dự kiến khối ngoại sẽ cơ cấu lại danh mục có thể tạo biến động lớn về giao dịch.

Chỉ số USD index giảm nhẹ -0.35% trong khi tỷ giá trong nước lại hạ nhiệt quanh 23,330 theo giá bán ra của các NHTM. Một trong những yếu tố giữ tỷ giá ổn định là cuối năm lượng tiền kiều hối dồi dào hơn và cộng thêm tỷ giá USD/CYN đã dịu bớt còn 6.89. Tâm lý chung của thị trường hiện tại vẫn khá ổn nếu không muốn nói là đang chờ một tín hiệu hỗ trợ để kích thích dòng tiền giải ngân. Đó là lý do tại sao thị trường VN đang đi ngược quốc tế trong những ngày qua.



Vnindex 918.24

▼ -1.0 (-0.11%)

## Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
KDH	13,083	31.6	2.60
BVH	65,393	93.3	2.53
NVL	59,429	65.0	2.36
BID	116,065	34.0	1.95
GAS	178,954	93.5	1.63
TPB	13,516	20.3	1.50
HPG	63,611	30.0	0.84
ROS	20,888	36.8	0.82
VCB	196,438	54.6	0.37
CTD	12,355	158.0	0.32
PLX	64,778	55.9	0.18
SSI	14,052	28.2	0.18
HDB	28,498	29.1	0.17
EIB	17,212	14.0	-
VIC	325,226	101.9	(0.10)
PNJ	15,257	94.1	(0.11)
FPT	25,800	42.1	(0.12)
VHM	259,252	77.4	(0.13)
HNG	14,411	16.3	(0.31)
MWG	27,602	85.5	(0.35)
MSN	94,215	81.0	(0.61)
REE	9,844	31.8	(0.63)
VJC	67,268	124.2	(0.64)
TCB	95,282	27.3	(0.91)
MBB	45,261	21.0	(0.95)
CTG	75,213	20.2	(0.98)
SAB	158,396	247.0	(1.20)
DHG	10,525	80.5	(1.47)
STB	22,095	12.3	(1.61)
VPB	49,872	20.3	(1.93)
VNM	219,768	126.2	(2.25)
VRE	70,098	30.1	(3.22)
BHN	18,544	80.0	(4.65)

Phiên cuối tuần thị trường có khả năng dao động mạnh và với các nhà đầu tư mạo hiểm ngắn hạn thì đây là cơ hội để tích lũy cổ phiếu giá rẻ khi xuất hiện các nhịp điều chỉnh mạnh trong phiên. Tuy nhiên cơ hội kiếm lợi nhuận cao trong giai đoạn này là khá khó vì vậy nhà đầu tư hạn chế việc đẩy margin quá cao sẽ không an toàn.

### Một số thông tin CP:

**DQC:** HDQT CTCP Bồng đèn Điện Quang đã thông qua phương án mua cổ phiếu quỹ với tổng số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến mua lại là 3.7 triệu cp với giá không quá 30k. Nguồn vốn mua cổ phiếu quỹ được lấy từ thặng dư vốn cổ phần và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Giá DQC hình thành 1 down trend từ giữa 2016 đến nay và đã mất gần 70% so với đỉnh giá. Hiện tại giá DQC đang dao động quanh 26 và đang có tín hiệu hồi phục.



Một số tổ chức và cá nhân cũng đăng ký mua vào cổ phiếu số lượng lớn ở một số mã như CTD, SBT, NTL, OGC ...

### Cổ phiếu quan tâm nắm giữ

Ticker	Close	% so với tuần trước	Đáy thấp nhất 6 tháng	RSI	StochK	Hỗ trợ mạnh
NTC	89.0	1.6%	-0.1	68.7	66.1	75
VCB	54.6	-5.9%	-15.2	27.5	11.6	53
TCM	24.4	0.0%	-19.6	42.7	33.6	23
ANV	29.9	-1.6%	-3.1	49.8	38.9	27
GAS	93.5	-3.6%	-24.6	35.0	23.7	92
TV2	130.0	0.9%	-13.3	61.0	34.1	125
TCB	27.3	-5.5%	-9.8	30.6	18.4	27
VEA	37.9	1.6%	-1.6	49.2	69.3	35
CTD	158.0	0.8%	-6.9	45.4	58.4	150
BID	34.0	-2.0%	-7.6	57.9	35.4	27 - 28
ACB	29.6	-4.2%	-14.3	24.8	38.5	25 - 27
STB	12.3	-3.1%	-11.9	28.0	11.8	11.8
SKG	18.1	7.7%	-27.3	76.3	64	17
VGC	17.9	1.1%	-8.2	63.4	43.3	17
VCG	24.1	13.1%	0.0	88.3	67.4	21



## Bộ lọc một số CP có EPS > 4,000; PE<15, ROE cao và thanh khoản > 50,000 phiên

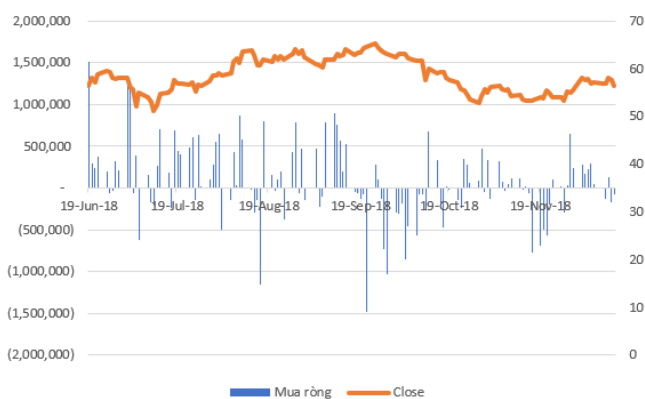
Mã CK	Sàn	Số CP lưu hành	EPS	EPS 2017	Book Value	P/E	P/Bv	ROE (%)	KLGD 3T
APC	HOSE	11,804,030	6,836	5,516	27,912	5.19	1.27	27.06%	68,018
ASM	HOSE	241,933,853	4,187	720	15,414	2.50	0.68	21.21%	3,310,561
BMP	HOSE	81,860,938	5,666	5,677	30,410	10.02	1.87	18.83%	112,646
C32	HOSE	15,030,145	7,439	6,708	33,835	3.67	0.81	23.86%	41,899
CSV	HOSE	44,200,000	5,808	5,435	18,548	5.24	1.64	30.79%	36,856
CTD	HOSE	78,196,713	21,275	21,449	103,348	7.45	1.53	21.57%	85,523
CVT	HOSE	36,690,887	4,343	6,157	16,425	5.35	1.42	28.24%	246,034
D2D	HOSE	10,654,984	7,440	7,041	43,769	9.30	1.58	17.72%	35,843
DHG	HOSE	130,746,071	4,553	4,913	22,423	18.56	3.77	20.83%	101,728
FPT	HOSE	613,554,396	5,305	5,521	19,350	8.50	2.33	23.54%	610,558
GAS	HOSE	1,913,950,000	6,557	5,060	22,203	14.69	4.34	28.16%	554,670
GMD	HOSE	296,924,957	6,458	1,762	19,229	4.51	1.52	28.25%	1,191,416
HCM	HOSE	129,554,168	6,093	4,270	23,667	9.44	2.43	26.70%	147,062
HDG	HOSE	94,919,409	4,044	2,348	15,157	9.32	2.49	16.52%	279,706
HPG	HOSE	2,123,907,166	4,334	5,278	18,317	7.99	1.89	25.84%	4,609,174
KSB	HOSE	53,779,882	5,785	5,923	17,334	4.96	1.66	35.64%	350,539
LHG	HOSE	50,012,010	5,144	3,315	22,563	4.01	0.92	22.20%	301,333
NLG	HOSE	239,136,918	4,285	3,545	18,968	6.83	1.54	19.89%	411,040
PNJ	HOSE	167,002,773	5,648	6,705	20,835	17.35	4.70	28.41%	415,758
PTB	HOSE	48,599,441	8,482	13,292	30,402	7.53	2.10	29.00%	102,587
REE	HOSE	310,050,926	5,029	4,408	28,283	6.63	1.18	17.61%	399,725
SVI	HOSE	12,832,437	4,606	5,163	25,606	10.42	1.87	16.56%	171,868
AST	HOSE	36,000,000	4,346	4,093	14,094	15.97	4.92	31.94%	124,259
VCI	HOSE	162,999,890	5,375	5,459	23,161	9.43	2.19	24.93%	111,203
VHC	HOSE	92,301,883	13,203	6,544	40,989	7.65	2.46	38.28%	265,294
VJC	HOSE	541,611,334	10,037	11,241	22,986	13.19	5.76	47.51%	622,097
VRC	HOSE	50,000,000	4,512	1,574	16,399	4.70	1.29	27.32%	496,653
VSC	HOSE	50,112,304	5,746	4,735	31,259	7.57	1.39	16.08%	236,457
AMV	HNX	27,115,750	4,874	1,415	14,571	7.78	2.60	34.55%	119,339
CSC	HNX	20,000,000	7,360	6,629	14,413	2.60	1.33	49.53%	35,718
DGC	HNX	107,802,938	6,893	2,567	25,972	7.08	1.88	28.88%	139,909
L14	HNX	14,998,980	7,427	8,402	19,512	5.22	1.99	39.16%	63,571
NRC	HNX	12,000,000	6,200	2,694	17,465	6.58	2.34	40.74%	53,054
SRA	HNX	2,000,000	34,684	5,644	43,110	1.34	1.08	139.57%	62,946
TV2	HNX	12,313,159	21,393	36,574	51,475	5.89	2.45	45.95%	40,588
VCS	HNX	156,800,000	6,398	12,464	17,951	11.75	4.19	41.35%	316,407
NTC	UPCOM	16,000,000	11,775	8,905	26,467	7.54	3.36	47.63%	80,197



## Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
<b>VCB</b>	HOSE	54.6	877,260	16.25	3.19	178,620	197,000	747,374,789	196,438	20.8%	3,359	17,101
<b>CTG</b>	HOSE	20.2	6,287,230	9.79	1.08	10	3,735,910	1,111,448,586	75,213	29.9%	2,064	18,777
<b>BID</b>	HOSE	33.95	1,675,470	13.94	2.16	535,690	36,700	100,875,472	116,065	3.0%	2,435	15,713
<b>MBB</b>	HOSE	20.95	4,109,140	8.95	1.36	-	-	432,090,274	45,261	20.0%	2,341	15,371
<b>TCB</b>	HOSE	27.25	1,096,130	10.87	1.93	-	-	787,033,936	95,282	22.5%	2,507	14,151
<b>VPB</b>	HOSE	20.3	4,092,390	7.51	1.61	1,600,000	1,600,000	570,052,382	49,872	23.2%	2,703	12,643
<b>STB</b>	HOSE	12.25	4,011,360	17.33	0.97	90	154,140	239,213,121	22,095	13.3%	707	12,614
<b>EIB</b>	HOSE	14	42,020	12.77	1.14	-	9,000	370,649,871	17,212	30.1%	1,097	12,292
<b>HDB</b>	HOSE	29.05	1,487,030	11.82	1.79	22,520	4,300	264,835,454	28,498	27.0%	2,458	16,264
<b>TPB</b>	HOSE	20.3	193,400	8.85	1.34	700	-	200,479,919	13,516	30.1%	2,294	15,185
<b>SHB</b>	HNX	7.5	11,681,519	5.74	0.56	613,875	-	113,589,856	9,023	9.4%	1,306	13,338
<b>ACB</b>	HNX	29.6	6,011,177	7.64	1.71	-	-	386,576,321	36,916	31.0%	3,875	17,336
<b>NVB</b>	HNX	8.8	1,609,850	93.71	0.83	-	-	100,275	2,619	0.0%	94	10,665
<b>LPB</b>	UPCOM	9.5	671,977	6.92	0.71	44,300	500	37,238,676	7,125	5.0%	1,374	13,423
<b>BAB</b>	UPCOM	20.5	6,900	16.42	1.64	-	-	1,138,530	11,275	0.2%	1,248	12,503
<b>VIB</b>	UPCOM	18.7	60,650	5.27	1.04	-	-	115,710,712	9,958	21.7%	3,548	17,928
<b>KLB</b>	UPCOM	9.9	2,700	13.81	0.87	-	-	57,001,000	3,167	17.8%	717	11,424

### Mua bán ròng khối ngoại - VCB



### Mua bán ròng khối ngoại - STB



# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu  
Quan tâm

## Top tăng giá HOSE

HVG	2.74
SRF	2.95
FTS	3.03
HCM	3.06
SJS	3.17
PHR	3.17
OGC	3.18
APG	3.23
DPM	3.57
DXG	3.61
NAF	4.17
VHC	4.77
SKG	6.76
STG	6.78
LMH	6.90
NTL	6.91

## Top tăng giá HNX

VCR	6.82
MBG	8.11
DDG	9.52
SDG	9.63
CVN	9.63
BII	11.11
DCS	12.50
ACM	14.29

**NT2** - CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Ngày 28/12 tới đây, sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện chi trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền tỷ lệ 9%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận 900 đồng.

**MWG** - CTCP Đầu tư Thế giới di động - Thông báo sẽ phát hành hơn 12,91 triệu cổ phiếu ESOP với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong tháng 12/2018.

**TRA** - CTCP Traphaco - Ngày 04/1/2019 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 07/1/2019. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/1/2019.

**SCR** - CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín - Đã thông qua việc phát hành tối đa 4,7 triệu cổ phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu, kỳ hạn 03 năm. Thời gian phát hành dự kiến trong tháng 12/2018.

**TVS** - CTCP Chứng khoán Thiên Việt - Thông báo đăng ký bán 1,55 triệu cổ phiếu quỹ từ ngày 02/1/2019 đến 31/1/2019 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Giá bán theo quy định của pháp luật, nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

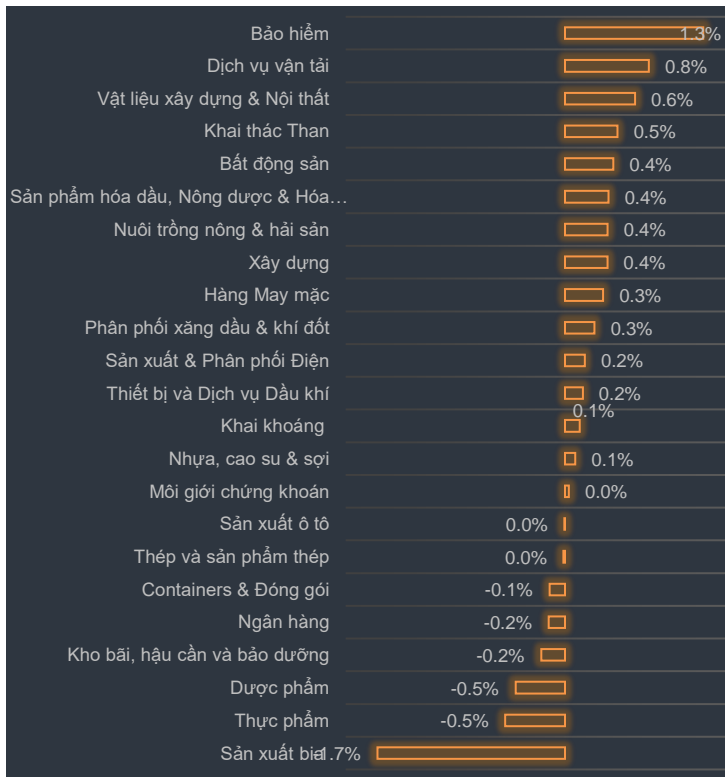
**VPI** - CTCP Đầu tư Văn Phú – Invest – Đã thông qua việc nhận chuyển nhượng hơn 1,25 triệu cổ phần tại CTCP Đầu tư Vinamotor từ cổ đông Nguyễn Trung Hiếu.

**HMH** - CTCP Hải Minh - Ngày 18/12, HĐQT đã có quyết định chia cổ tức đợt 2 năm 2018 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%. Ngày chốt danh sách dự kiến 10/1/2019 và thanh toán từ 25/1/2019.

**BSR** - CTCP Lọc Hóa dầu Bình Sơn – Đã bổ nhiệm ông Bùi Minh Tiến giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2018-2020, kể từ ngày 18/12. Theo thông báo từ BSR, ông Trần Ngọc Nguyên sẽ không còn đảm nhận chức vụ Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 18/12 do được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam điều động nhận nhiệm vụ ở đơn vị mới; đồng thời bổ nhiệm ông Bùi Minh Tiến thay thế.

**MKP** - Công ty cổ phần Hoá - Dược phẩm Mekophar - Sẽ chào bán hơn 3,8 triệu cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu với giá 40.000 đồng/cổ phiếu.

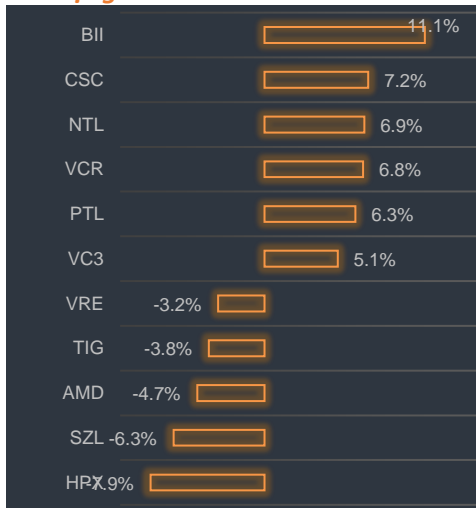
# Tăng giảm ngành trong ngày



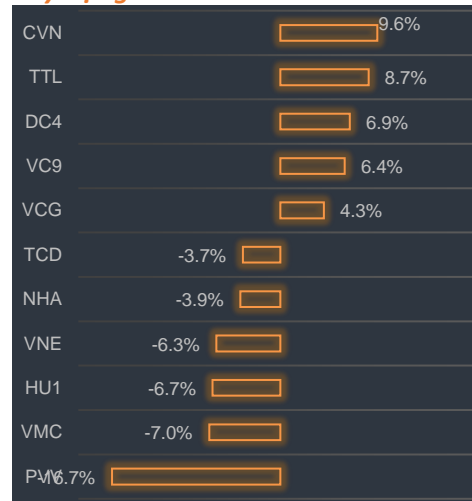
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	BII, CSC, NTL
<b>Xây dựng:</b>	CVN, TTL, DC4
<b>Dầu khí:</b>	GAS, PVD, TDG
<b>Chứng khoán:</b>	APG, HCM, FTS
<b>Ngân hàng:</b>	BID, TPB, SHB

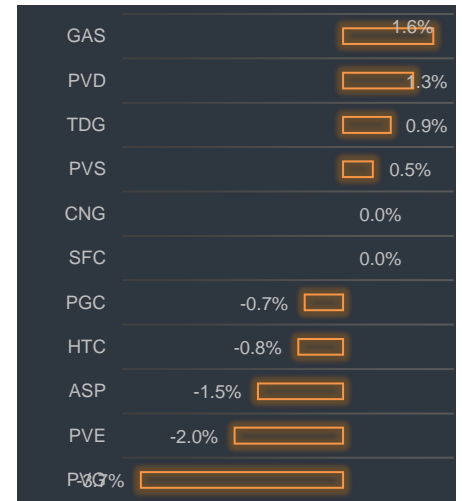
### Bất động sản



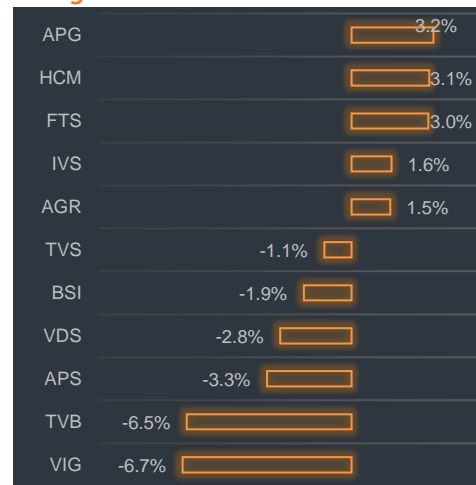
### Xây dựng



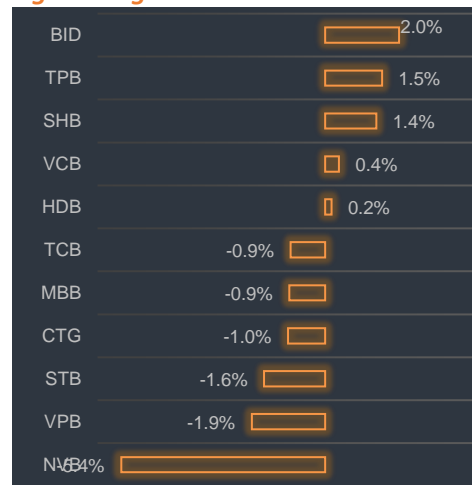
### Dầu khí



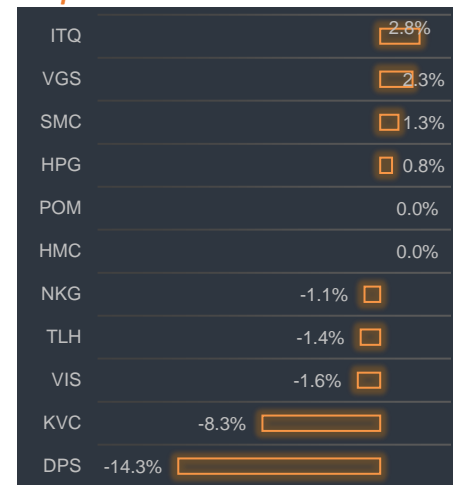
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
Tel: 0983.999.350  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931